

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chương trình xây dựng nghị quyết Hội đồng nhân dân  
thành phố Huế năm 2025 (đợt 10)**

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét các Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố Huế:*

(1) *Tờ trình số 12484/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 về danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết các nội dung được giao trong các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần thứ 9;*

(2) *Tờ trình số 12649/TTr-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 về đăng ký xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;*

(3) *Tờ trình số 12686/TTr-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 ban hành danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Huế quy định chi tiết được giao tại Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg và Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;*

(4) *Tờ trình số 12684/TTr-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 về ban hành danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết được giao tại Quyết định 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn*

*ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*(5) Tờ trình số 12897/TTr-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 về ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn thành phố Huế;*

*(6) Tờ trình số 13181/TTr-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 về ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế;*

*(7) Tờ trình số 13224/TTr-UBND ngày ngày 19 tháng 9 năm 2025 về đăng ký xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 21/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế);*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua đề nghị xây dựng nghị quyết Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố Huế năm 2025 (đợt 10) như sau:

| <b>TT</b> | <b>Tên nghị quyết</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <b>Cơ quan trình</b> | <b>Thời gian trình</b>   | <b>Cơ quan thẩm tra</b>    | <b>Cơ sở pháp lý</b>                                                                                                                                           |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn thành phố Huế                                                                                                                                                                                                                                                                    | UBND thành phố       | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Kinh tế<br>- Ngân sách | - Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị;<br>- Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội                     |
| 2         | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (nay là thành phố Huế) về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 | UBND thành phố       | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Kinh tế<br>- Ngân sách | - Khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương;<br>- Điểm a khoản 2 Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                |                          |                         |                                                                                                                                                                 |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (nay là thành phố Huế) về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025 | UBND thành phố | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Kinh tế - Ngân sách | - Khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương;<br>- Điểm a khoản 5 Điều 7 Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ |
| 4 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (nay là thành phố Huế) về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế                                                      | UBND thành phố | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Kinh tế - Ngân sách | - Khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương;<br>- Khoản 1 Điều 19 Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ       |
| 5 | Quy định về chính sách học phí, hỗ trợ học phí trên địa bàn thành phố Huế từ năm học 2025-2026                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | UBND thành phố | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Văn hóa - Xã hội    | Điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ                                                                        |
| 6 | Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Huế                                                                                                                                                                                                          | UBND thành phố | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Kinh tế - Ngân sách | Khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP                                                                                                                      |
| 7 | Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2023 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 21/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)                                                                                                                                       | UBND thành phố | Quý IV (thủ tục rút gọn) | Ban Văn hoá - Xã hội    | Khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương                                                                                                              |
| 8 | Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn thành phố Huế                                                                                                                                                                                                                                                                                          | UBND thành phố | Quý IV                   | Ban Pháp chế            | Điểm b khoản 3 Điều 37 Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.                                                                           |

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để chuẩn bị tờ trình và dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố đúng quy trình, đảm bảo chất lượng./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT, HĐ3.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**